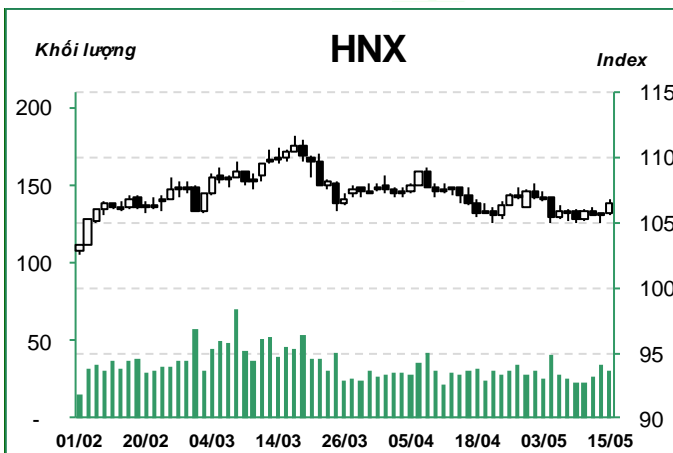
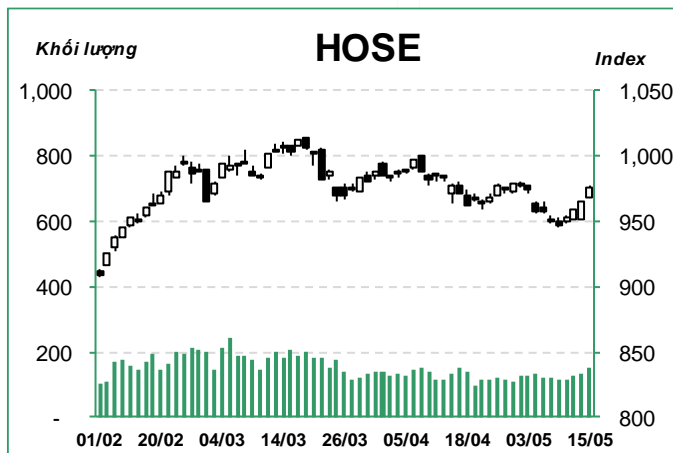


## Tổng quan thị trường

15/05/2019	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
<b>Giá trị đóng cửa</b>	<b>975.64</b>	<b>1.07%</b>	<b>893.22</b>	<b>1.20%</b>	<b>106.43</b>	<b>0.70%</b>
Cuối tuần trước	952.55	2.42%	876.45	1.91%	105.86	0.55%
Trung bình 20 ngày	965.76	1.02%	883.34	1.12%	106.19	0.23%
<b>Tổng KLGD (triệu cp)</b>	<b>188.79</b>	<b>19.35%</b>	<b>49.24</b>	<b>0.72%</b>	<b>35.56</b>	<b>-4.51%</b>
<b>KLGD khớp lệnh</b>	<b>154.16</b>	<b>14.03%</b>	<b>46.18</b>	<b>5.01%</b>	<b>30.80</b>	<b>-9.21%</b>
Trung bình 20 ngày	123.32	25.00%	38.03	21.42%	29.17	5.60%
<b>Tổng GTGD (tỷ đồng)</b>	<b>4,150.73</b>	<b>19.21%</b>	<b>1,917.26</b>	<b>6.46%</b>	<b>461.86</b>	<b>-12.01%</b>
<b>GTGD khớp lệnh</b>	<b>3,429.92</b>	<b>17.81%</b>	<b>1,714.36</b>	<b>13.73%</b>	<b>383.92</b>	<b>-20.44%</b>
Trung bình 20 ngày	2,565.65	61.78%	1,343.34	42.72%	330.47	39.76%
	<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>		<b>Tỷ trọng</b>	
<b>Số mã tăng</b>	197	57%	24	80%	89	24%
<b>Số mã giảm</b>	99	28%	4	13%	73	19%
<b>Số mã đứng giá</b>	52	15%	2	7%	215	57%



Nỗ lực phục hồi của thị trường tiếp tục được ghi nhận với đà tăng đã duy trì 4 phiên, lực cầu tiếp tục được đẩy đưa cả hai chỉ số vươn lên mạnh mẽ trong suốt thời gian giao dịch. Phiên 15-5 còn ghi nhận mức tăng đáng kể đầu tiên sau chuỗi điều chỉnh đã kéo dài trước đó với số mã tăng trên thị trường áp đảo số mã giảm, đặc biệt VN30 còn ghi nhận hầu hết 24/30 mã trong rổ có sắc xanh. Thanh khoản trên cả hai sàn theo đó cũng đồng thuận tăng với lực mua lớn rơi vào các mã Large cap đưa chỉ số có sự vận động hết sức tích cực. Triển vọng phục hồi của chỉ số đang được cải thiện từng phiên, trường hợp đà phục hồi có thể tiếp tục và chỉ số có thể ổn định trên vùng 980, thị trường có thể bước vào một đợt sóng tăng mới. Về diễn biến của khối ngoại, hiện tại, trên cả hai sàn ghi nhận trạng thái bán ròng tuy nhiên đà bán đang được thu hẹp dần cho thấy khả năng tâm lý đầu tư của nhóm này đang ổn định dần. Kết phiên cả hai sàn tiếp tục đóng cửa trong sắc xanh tích cực với thanh khoản cải thiện.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 975.64 điểm (+1.07%), với KLGD khớp lệnh đạt 154.2 triệu cổ phiếu (+14.0%), tương đương 3,430 tỷ đồng giá trị (+17.8%).

Thị trường ghi nhận những tín hiệu khả quan từ một phiên HOSE tăng mạnh kèm vol tăng bùng nổ, đà tăng trên thị trường được dẫn dắt bởi các cổ phiếu dòng Vingroup với bộ 3 VinGroup-VIC (+1.6%), Vincom Retail-VRE (+1.7%) và Vinhomes-VHM (+1.2%) tăng tích cực, bên cạnh đó là đóng góp của nhóm Bank đại diện bởi các tên tuổi Techcombank-TCB (+4.1%), VietinBank-CTG (+2.9%) và BIDV-BID (+1.5%) cùng có phiên tăng mạnh mẽ. Ngoài ra, nhóm Thực phẩm và đồ uống với Tập đoàn Masan-MSN (+1.5%) cùng HABECO-BHN (+4.7%) và Nhóm Dầu khí với PV Gas-GAS (+0.9%) đều có tiếp tục có phiên tăng khá tốt củng cố đà phục hồi của thị trường. Ở chiều ngược lại, duy chỉ có nhóm cổ phiếu Dược

## Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
HNG	18,880.0	307.74
VNM	307.3	41.54
MWG	480.0	38.21
NVL	582.0	34.05
MSN	380.0	33.28
DHG	271.1	32.53
SAM	4,250.0	31.77
LGL	2,152.0	22.60
CTI	500.0	11.08
POW	600.0	9.57
<b>HNX</b>		
VGC	2,040.0	41.63
SIC	948.4	8.54
DXP	715.4	7.94
SJ1	341.5	6.39
DL1	91.5	3.09
IDV	100.0	3.00
DNC	130.0	2.80
NVB	198.9	1.61
AMV	48.0	1.58
L14	16.0	0.60

phẩm có Dược Hậu Giang-DHG (-1.2%) và Dược phẩm Pymepharco-PME (-1.7%) duy trì điều chỉnh nhẹ trong phiên.

Khối ngoại giảm nhẹ bán ròng trên sàn HOSE, đạt giá trị 179.3 tỷ đồng (-3.0%), lực bán rơi vào VHM (-65.6 tỷ), AAA (-36.2 tỷ), HPG (-35.7 tỷ) trong khi DHG (+31.5 tỷ), BVH (+17.0 tỷ), PLX (+9.4 tỷ) được mua vào nhiều nhất.

Chốt phiên, HNX-Index đóng cửa tại mức 106.43 điểm (+0.70%), với KLGĐ khớp lệnh đạt 30.8 triệu cổ phiếu (-9.2%), tương đương 383.9 tỷ đồng giá trị (-20.4%).

Trong một diễn biến tương tự, HNX chứng kiến một phiên phục hồi tích cực khi chỉ số có sự bật tăng mạnh mẽ phiên 15-5, dẫn đầu đà tăng là Nhóm Ngân hàng với Ngân hàng Á Châu-ACB (+1.4%), SHB-SHB (+1.4%) và Ngân hàng Quốc Dân-NVB (+1.1%) tăng khá đáng kể, lực đi lên của thị trường còn đến từ Nhóm Bảo hiểm với Bảo hiểm PVI-PVI (+2.4%) và nhóm Vật liệu xây dựng với đại diện là VICOSTONE-VCS (+2.9%), Viglacera Tiên Sơn-VIT (+0.7%) cùng hỗ trợ tích cực cho chỉ số. Cũng trong phiên 15/5, các cổ phiếu nhóm Xây dựng với VINACONEX-VCG (-1.1%), Xây dựng Số 2-VC2 (-7.0%) và nhóm Dầu khí với DVKT Dầu khí PTSC-PVS (-0.8%), Dung dịch Khoan Dầu khí-PVC (-2.7%) đều điều chỉnh nhưng không ảnh hưởng nhiều đến đà tăng chủ đạo của thị trường.

Khối ngoại thu hẹp đà bán ròng trên sàn HNX, đạt giá trị 18.8 tỷ đồng (-33.9%), lực bán rơi vào các mã PVS (-11.4 tỷ), VGC (-5.4 tỷ), TNG (-2.2 tỷ) trong khi ART (+0.5 tỷ), TIG (+0.3 tỷ), KVC (+0.2 tỷ) được mua vào nhiều nhất.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên tăng điểm thứ tư liên tiếp. Khối lượng giao dịch gia tăng và duy trì trên mức bình quân 10 và 20 phiên, hàm ý dòng tiền đang gia nhập thị trường tích cực. Không những vậy, chỉ số có phiên bứt phá mạnh mẽ qua vùng kháng cự xu hướng MA20, kèm đường +DI cắt lên -DI cho thấy xu hướng phục hồi của chỉ số đang có tín hiệu quay trở lại. Thêm vào đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD và RSI đang đi lên tích cực, cho thấy chỉ số có thể có cơ hội đi lên trong những phiên tiếp theo, ngưỡng kháng cự gần có thể là vùng 980 điểm (MA50) và xa hơn là vùng tâm lý 1.000 điểm. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến tương tự. Chỉ số cũng có phiên đi lên đóng cửa trên MA20 cho tín hiệu xu hướng phục hồi ngắn hạn đang quay trở lại, chỉ số có thể tiến lên thử thách ngưỡng kháng cự 107.5 điểm (MA50) trong những phiên tới. Nhìn chung, phiên tăng điểm bùng nổ ngày 15/5 đang cho thấy thị trường có cơ hội quay lại xu hướng phục hồi. Do đó, nhà đầu tư có thể cân nhắc mở các vị thế mua thăm dò vào các cổ phiếu có cơ bản tốt, có triển vọng kinh doanh năm 2019 tăng trưởng khả quan.

## Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

### HOSE

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
NVT	8.8	19.5	7.0%
PNC	14.6	2.5	7.0%
TIX	30.0	0.3	7.0%
DRH	6.9	551.3	7.0%
LDG	9.6	1,864.1	6.9%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
HMC	15.4	55.0	-17.7%
TNC	13.3	0.0	-7.0%
MCP	23.4	0.0	-7.0%
TDW	26.9	0.4	-6.9%
DRL	53.0	0.1	-6.9%

#### Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ROS	32.6	340.6	-4.1%
PVD	20.7	117.3	-2.4%
PLX	64.4	117.0	3.2%
PNJ	102.5	107.6	1.6%
AAA	17.6	101.3	0.9%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ROS	32.6	10,527.6	-4.1%
AAA	17.6	5,734.9	0.9%
PVD	20.7	5,577.4	-2.4%
ASM	7.8	4,369.7	3.1%
FLC	4.7	4,317.1	3.6%

### HNX

#### Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DCS	0.6	717.7	20.0%
DPS	0.7	193.2	16.7%
BII	1.0	637.3	11.1%
SPI	1.1	71.3	10.0%
MBG	5.5	881.4	10.0%

#### Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
VTJ	6.3	0.9	-10.0%
PMB	7.2	0.1	-10.0%
HBE	8.2	3.5	-9.9%
VE3	5.8	3.0	-9.4%
TXM	6.9	1.9	-9.2%

#### Top 5 giá trị

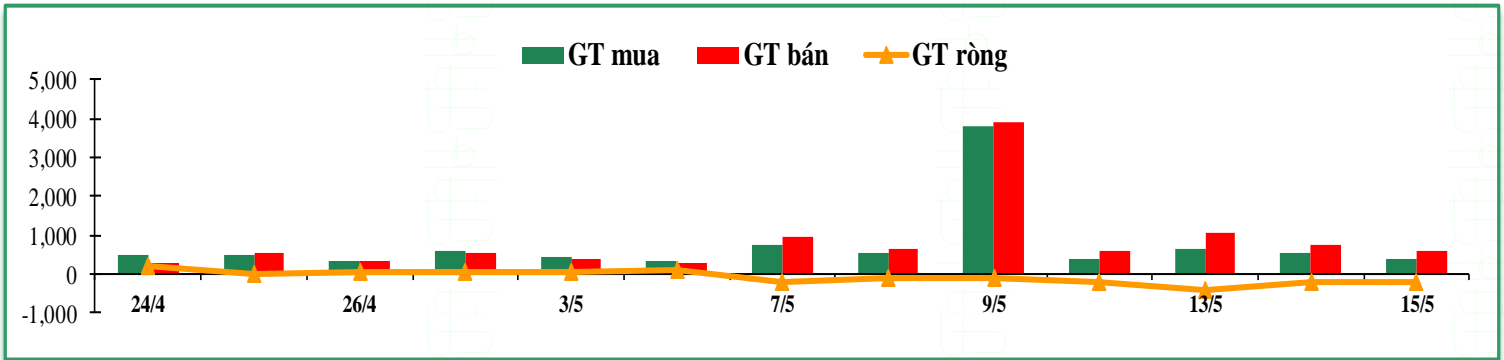
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.1	111.7	-0.8%
ACB	29.5	38.0	1.4%
SHB	7.4	29.1	1.4%
VGC	20.6	21.6	-1.0%
TNG	22.2	21.1	-0.9%

#### Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	24.1	4,594.8	-0.8%
SHB	7.4	3,929.9	1.4%
MST	4.8	2,347.2	6.7%
ACB	29.5	1,290.9	1.4%
SHS	12.2	1,152.7	0.8%

## Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	374.8	10.9%	554.0	16.2%	-179.3
HNX	7.0	1.8%	25.7	6.7%	-18.8
<b>Tổng số</b>	<b>381.7</b>		<b>579.8</b>		<b>-198.0</b>



### HOSE

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	135.6	55.7	0.1%
MSN	87.8	40.8	1.5%
DHG	116.1	31.5	-1.2%
SAB	253.0	25.5	0.0%
VRE	36.6	23.6	1.7%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VHM	86.0	78.2	1.2%
VNM	135.6	53.1	0.1%
MSN	87.8	45.1	1.5%
HPG	32.4	43.6	0.0%
AAA	17.6	36.4	0.9%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
DHG	116.1	31.5	-1.2%
BVH	79.0	17.0	1.5%
PLX	64.4	9.4	3.2%
CRE	25.8	8.5	0.0%
KSB	23.7	8.3	4.4%

### HNX

#### Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.1	4.7	-0.8%
ART	2.8	0.5	7.7%
VNR	20.8	0.4	0.0%
TIG	3.5	0.4	0.0%
KVC	1.3	0.2	8.3%

#### Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	24.1	16.2	-0.8%
VGC	20.6	5.4	-1.0%
TNG	22.2	2.2	-0.9%
VNR	20.8	0.4	0.0%
VMC	14.7	0.3	0.0%

#### Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
ART	2.8	0.5	7.7%
TIG	3.5	0.3	0.0%
KVC	1.3	0.2	8.3%
DNP	14.5	0.2	0.0%
PVI	38.9	0.1	2.4%

## Tin trong nước

### **VASEP dự báo xuất khẩu thủy sản tăng 8% trong quý II/2019**

VASEP dự báo xuất khẩu thủy sản trong quý II có thể tăng trưởng 8% nếu các mặt hàng hải sản như cá biển, cá ngừ, mực, bạch tuộc tăng mạnh và tình hình xuất khẩu cá tra ổn định.

Hiệp hội chế biến và xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết, theo Báo cáo Xuất khẩu thủy sản Việt Nam Quý I/2019, xuất khẩu thủy sản của cả nước trong 3 tháng đầu năm nay tăng trưởng chậm lại, chỉ tăng nhẹ 1% đạt 1,8 triệu USD do xuất khẩu tôm tiếp tục xu hướng sụt giảm mạnh từ năm 2018.

Cụ thể, trong quý I/2019, nguồn cung tôm thế giới tăng, lượng tồn kho ở các thị trường vẫn cao, giá xuất khẩu giảm, trong khi giá tôm Việt Nam khó cạnh tranh với tôm các nước khác như Ấn Độ, Indonesia, những yếu tố này tiếp tục tác động giảm 17% xuất khẩu tôm Việt Nam trong quý I.

Xu hướng tăng nóng xuất khẩu cá tra cũng chậm lại, sau khi tăng 37% trong quý trước, sang quý I chỉ còn tăng 8%. Tuy nhiên, xuất khẩu các mặt hàng hải sản như cá ngừ, mực, bạch tuộc và cá biển khác vẫn duy trì mức tăng khả quan (tăng lần lượt 19%, 12% và 22%).

Xuất khẩu tôm, cá tra sang Mỹ đều giảm, khiến thị trường này tụt xuống vị trí thứ 3 sau Nhật Bản và EU. Thuế CBPG cao và áp lực cạnh tranh sẽ tiếp tục tác động đến xuất khẩu cá tra và tôm sang thị trường Mỹ trong những tháng tới.

VASEP dự báo xuất khẩu thủy sản trong quý II có thể tăng ở mức lạc quan nhất là 8% trong điều kiện tăng mạnh các mặt hàng hải sản như cá biển, cá ngừ, mực, bạch tuộc và duy trì ổn định xuất khẩu cá tra. Đồng thời, nhu cầu nhập khẩu thủy sản sẽ tăng trong quý II, sau 2 Hội chợ Thủy sản Quốc tế tại Mỹ và châu Âu.

### **Thành lập Quỹ Phát triển DNNVV, vốn 2.000 tỷ đồng, lãi suất cho vay bằng 80% thị trường**

Từ ngày 01/7/2019, các DNNVV có thêm nguồn vốn từ Quỹ phát triển DNNVV để phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

Ngày 10/5, Chính phủ ban hành Nghị định 39/2019/NĐ-CP về tổ chức và hoạt động của Quỹ Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV).

Theo đó, quỹ này hoạt động theo mô hình công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đại diện chủ sở hữu Nhà nước, thực hiện quyền và nghĩa vụ của đại diện chủ sở hữu Nhà nước.

Quỹ có nhiệm vụ hỗ trợ DNNVV nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của khối doanh nghiệp này, góp phần làm tăng thu nhập, tạo việc làm cho người lao động.

DNNVV vay vốn của Quỹ phải đảm bảo sử dụng vốn vay đúng mục đích, hoàn trả nợ gốc và lãi tiền vay đầy đủ, đúng thời hạn đã thỏa thuận với Quỹ.

Đồng tiền cho vay, trả nợ là đồng Việt Nam.

Theo Nghị định, Quỹ thực hiện cho vay dưới hai hình thức: trực tiếp tại Quỹ và gián tiếp thông qua giao vốn cho ngân hàng thương mại.



## Tin doanh nghiệp niêm yết

### **Phát Đạt phát hành trái phiếu đợt 2 huy động 100 tỷ đồng cho dự án ở Bình Định**

Phát Đạt vừa công bố sẽ phát hành 100 trái phiếu không chuyển đổi trong đợt 2 của năm 2019, mệnh giá mỗi trái phiếu là 1 tỉ đồng, tổng giá trị phát hành 100 tỷ đồng. Dự kiến thời gian phát hành là quý II hoặc quý III/2019.

CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt (mã: PDR) vừa ban hành Quyết định thông qua phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp lần 2 năm 2019.

Theo đó, đợt này công ty sẽ phát hành 100 trái phiếu không chuyển đổi, có bảo đảm bằng tài sản (cổ phiếu công ty) và không kèm chứng quyền với kỳ hạn 1 năm. Mệnh giá mỗi trái phiếu là 1 tỷ đồng, như vậy tổng giá trị phát hành là 100 tỷ đồng.

Dự kiến, công ty sẽ phát hành trái phiếu doanh nghiệp lần 2 này trong quý II hoặc quý III/2019 với đối tượng phát hành là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, phát hành riêng lẻ cho dưới 100 nhà đầu tư không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Lãi suất trái phiếu 12%/năm. Tiền gốc trái phiếu sẽ trả 1 lần vào ngày đáo hạn trái phiếu, còn tiền lãi sẽ được trả 6 tháng 1 lần, trả sau, vào ngày trả lãi.

Cổ đông nội bộ Minh Phú đăng ký bán 10,2 triệu cổ phiếu cho nhà đầu tư chiến lược

### **Các giao dịch dự kiến được thực hiện từ 20/5 đến 20/6 bằng phương thức thỏa thuận.**

Ông Lê Văn Điệp và ông Chu Văn An, Thành viên HĐQT kiêm Phó tổng giá đốc của Tập đoàn Thủy sản Minh Phú (UPCoM: MPC) bà Lê Thị Minh Quý đăng ký bán tổng cộng 10,2 triệu cổ phiếu cho cổ đông chiến lược thông qua phương thức thỏa thuận. Khối lượng cụ thể đăng ký giao dịch của 3 cá nhân trên lần lượt là 3,93 triệu cổ phiếu, 2,22 triệu cổ phiếu và 4 triệu cổ phiếu.

Lượng cổ phiếu này tương ứng 7,3% khối lượng lưu hành. Cả ba giao dịch dự kiến được thực hiện từ 20/5 đến 20/6.

Bà Quý là con gái ông Lê Văn Quang, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc và bà Chu Thị Bình, Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc.

Nếu giao dịch được thực hiện thành công, ông Lê Văn Điệp còn nắm giữ 85.790 cổ phiếu MPC (tỷ lệ 0,06%), ông Chu Văn An nắm 83.360 cổ phiếu (tỷ lệ 0,06%) và bà Quý nắm 564.600 cổ phiếu (tỷ lệ 0,4%).

Đối tượng chào bán là nhà đầu tư cá nhân và tổ chức trong và ngoài nước có năng lực tài chính, có uy tín và thể hiện cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với sự phát triển của Công ty. Số lượng nhà đầu tư chào bán dưới 100 nhà đầu tư và đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Minh Phú. Cổ phiếu phát hành riêng lẻ cho các nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn tất đợt phát hành.

## Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	CTG	Mua	16/5/2019	21.2	21.2	0.0%	23.4	10.6%	20.3	-4.0%	Cổ phiếu có tín hiệu tích cực trở lại

## Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	PLX	Mua	24/4/2019	64.40	61.30	5.1%	65.6	7%	59.7	-3%	
2	PPC	Mua	24/4/2019	29.00	27.20	6.6%	30.5	12%	25.2	-7%	
3	VRE	Mua	25/4/2019	36.60	35.40	3.4%	38.0	7%	34.0	-4%	
4	MSN	Mua	3/5/2019	87.80	88.50	-0.8%	97.0	10%	85.0	-4%	
5	HVH	Nắm giữ	3/5/2019	27.45	26.05	5.4%	31.0	19%	24.2	-7%	
6	ANV	Nắm giữ	6/5/2019	30.45	26.95	13.0%	32.0	19%	26.0	-4%	
7	TNG	Mua	13/5/2019	22.20	21.60	2.8%	24.6	14%	20.4	-6%	
8	SZC	Mua	14/5/2019	16.70	15.95	4.7%	17.5	10%	15.0	-6%	
9	PHR	Mua	14/5/2019	55.40	54.10	2.4%	58.0	7%	51.0	-6%	
10	PNJ	Mua	15/5/2019	102.50	100.90	1.6%	108.6	8%	100.0	-1%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

## Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018/19E (tỷ)	EPS 2018/19E	BV 2018/19E	ROE 2018/19E	ROA 2018/19E	PE 2018/19E	PB 2018/19E	Cổ tức dự kiến**
<a href="#">HPG</a> (New)	HOSE	32,400	33,600	19/04/2019	8,501	4,003	N/A	23%	13%	10.0	2.6	N/A
<a href="#">MSN</a> (New)	HOSE	87,800	96,375	18/04/2019	5,206	4,476	33,331	14%	8%	22.0	2.9	N/A
<a href="#">GAS</a> (New)	HOSE	110,000	90,500	11/04/2019	11,510	6,014	N/A	24%	16%	16.0	2.6	N/A
<a href="#">POW</a> (New)	HOSE	15,500	19,100	13/03/2019	2,133	911	10,685	9%	4%	21.0	1.8	7%
<a href="#">CTD</a> (New)	HOSE	117,000	157,632	25/01/2019	1,608	21,302	117,140	19%	9%	7.4	1.3	50%
<a href="#">BMP</a> (New)	HOSE	45,500	75,200	09/01/2019	499	6,090	33,553	19%	16%	12.4	2.2	40%
<a href="#">CTI</a> (New)	HOSE	23,000	30,370	24/12/2018	139	1,789	23,470	10%	3%	16.9	1.3	10%
<a href="#">QNS</a>	HOSE	33,800	47,753	21/12/2018	1,097	3,751	16,965	23%	15%	12.7	2.8	15%
<a href="#">ANV</a>	HOSE	30,450	42,824	12/12/2018	588	3,890	14,795	38%	18%	12.0	2.9	20%
<a href="#">LHG</a>	HOSE	19,750	27,200	05/12/2018	182	3,643	23,964	16%	9%	7.5	1.1	15%
<a href="#">GIL</a>	HOSE	33,800	47,122	04/12/2018	176	9,237	38,783	27%	11%	5.1	1.2	30%
<a href="#">NTC</a>	UPCOM	114,900	91,800	04/12/2018	440	27,497	34,719	94%	14%	7.1	3.2	60%
<a href="#">ACB</a>	HNX	29,500	37,400	29/11/2018	5,349	4,289	17,477	28%	2%	8.7	2.1	15%
<a href="#">DVP</a>	HOSE	35,900	66,000	28/11/2018	326	6,879	28,359	26%	23%	9.6	2.3	45%
<a href="#">HVN</a>	UPCOM	40,800	36,000	14/11/2018	2,145	1,512	13,897	12%	2%	21.8	2.4	8%
<a href="#">KDH</a>	HOSE	30,100	32,900	14/11/2018	671	1,736	15,050	11%	7%	18.9	2.1	5%
<a href="#">TNG</a>	HNX	22,200	22,705	05/11/2018	175	3,548	15,909	25%	7%	6.4	1.4	20%
<a href="#">TCM</a>	HOSE	30,000	29,986	05/11/2018	241	4,436	32,810	21%	7%	6.8	0.9	10%
<a href="#">VJC</a>	HOSE	118,000	104,300	05/11/2018	5,810	10,727	42,703	46%	18%	12.5	3.9	40%
<a href="#">FPT</a>	HOSE	50,400	57,500	17/10/2018	3,533	5,124	19,748	28%	14%	10.0	2.9	25%
<a href="#">REE</a>	HOSE	33,000	44,300	15/10/2018	1,609	5,190	29,499	19%	11%	7.7	1.3	16%
<a href="#">TCB</a>	HOSE	23,950	33,200	11/10/2018	7,894	2,258	15,417	20%	3%	14.7	2.2	N/A

\* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

\*\* Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.



## Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

## Định nghĩa xếp loại

**Overweight (OW)** =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

**Neutral (N)** =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

**Underweight (UW)** =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

**Not Rated (NR)** = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

## Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5479

Fax: (84-28) 5 413 5472

Customer Service: (84-28) 5 411 8855 Call Center: (84-28) 5 413 5488

E-mail: [info@phs.vn](mailto:info@phs.vn) / [support@phs.vn](mailto:support@phs.vn) Web: [www.phs.vn](http://www.phs.vn)

### PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 5 413 5478

Fax: (84-28) 5 413 5473

### Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-28) 3 820 8068

Fax: (84-28) 3 820 8206

### Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-24) 6 250 9999

Fax: (84-24) 6 250 6666

### Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-28) 3 813 2401

Fax: (84-28) 3 813 2415

### Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-24) 3 933 4566

Fax: (84-24) 3 933 4820

### Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-225) 384 1810

Fax: (84-225) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.